UBND HUYỆN VĨNH LINH **HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH CHỈ SỐ CCHC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 285 /TB-HĐTĐ	*Vĩnh Linh, ngày 08 tháng 8 năm 2023*

THÔNG BÁO
Kết quả thẩm định Chỉ số Cải cách hành chính của UBND các xã, thị trấn 6 tháng đầu năm 2023

Thực hiện Quyết định số 1325/QĐ-UBND ngày 23/6/2023 của UBND tỉnh về ban hành Quy định đánh giá, chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính các cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc UBND tỉnh; UBND huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2023-2025; Công văn số 870/SNV-CCHCVTLT ngày 10/7/2023 của Sở Nội vụ về hướng dẫn tự đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số cải cách hành chính các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh năm 2023; Công văn số 950/SNV-CCHCVTLT ngày 24/7/2023 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn thẩm định bằng Phần mềm đánh giá, xác định Chỉ số cải cách hành chính các cơ quan, đơn vị năm 2023; Công văn số 1207/UBND-NV ngày 26/7/2023 của UBND huyện về việc hướng dẫn thẩm định bằng Phần mềm đánh giá, xác định Chỉ số CCHC các cơ quan, đơn vị năm 2023.

Hội đồng thẩm định Chỉ số cải cách hành chính đã tiến hành thẩm định, chấm điểm và thông báo kết quả chỉ số Cải cách hành chính các xã, thị trấn 6 tháng đầu năm 2023 *(theo Phụ lục đính kèm)*.

Hội đồng thẩm định thông báo đến UBND các xã, thị trấn biết, tổ chức rà soát, triển khai thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ trong 6 tháng cuối năm 2023./.

***Nơi nhận*:**
- Sở Nội vụ (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các thành viên HĐTĐ;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
PHÒNG NỘI VỤ
H.VĨNH LINH - T.QUẢNG TRỊ

TRƯỞNG PHÒNG NỘI VỤ
Nguyễn Văn Ninh

KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA UBND CÁC XÃ, THỊ TRẤN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

(Ban hành kèm theo Thông báo số /TB-HĐTĐ ngày /8/2023 của Hội đồng thẩm định Chỉ số CCHC các xã, thị trấn)

STT	Tên đơn vị	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá	Điểm thẩm định	Chỉ số cải cách hành chính	Xếp loại	Ghi chú
1	TT Bến Quan	**81,7**	73,88	73,13	**89,51**	Tốt	- Tổng điểm tối đa 6 tháng đầu năm: **81,7 điểm.** Trong đó: + Số điểm chưa thực hiện đánh giá trong 6 tháng đầu năm: **15,5 điểm** + Số điểm trừ điểm tổng của đơn vị: **2,8 điểm**. Tiêu chí 1.2 (1,8đ); tiêu chí 6.3 (2đ)
2	TT Hồ Xá	**81,7**	97,75	72	**88,13**	Tốt	
3	Xã Vĩnh Lâm	**81,7**	78,79	71,29	**87,26**	Tốt	
4	Xã Hiền Thành	**81,7**	77	69,82	**85,46**	Tốt	
5	Xã Vĩnh Tú	**81,7**	78	68,71	**84,10**	Tốt	
6	Xã Vĩnh Ô	**81,7**	78,8	68,6	**83,97**	Tốt	
7	Xã Vĩnh Giang	**81,7**	75,85	68,53	**83,88**	Tốt	
8	Xã Vĩnh Hòa	**81,7**	80,7	68,12	**83,38**	Tốt	
9	TT Cửa Tùng	**81,7**	78,75	67,75	**82,93**	Tốt	
10	Xã Vĩnh Sơn	**81,7**	71,02	67,41	**82,51**	Tốt	
11	Xã Vĩnh Thái	**81,7**	82,5	66,37	**81,24**	Tốt	
12	Xã Trung Nam	**81,7**	70,23	66,37	**81,24**	Tốt	
13	Xã Kim Thạch	**81,7**	79,75	65,99	**80,77**	Tốt	
14	Xã Vĩnh Long	**81,7**	74,5	65,94	**80,71**	Tốt	
15	Xã Vĩnh Chấp	**81,7**	79,75	64,91	**79,45**	Khá	
16	Xã Vĩnh Khê	**81,7**	84	62,41	**76,39**	Khá	
17	Xã Vĩnh Thủy	**81,7**	77,25	61,02	**74,69**	Khá	
18	Xã Vĩnh Hà	**81,7**	80,5	60,78	**74,39**	Khá	